

Số: 31/2026/QĐST-DS

Khánh Hoà, ngày 18 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2026/TLST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Kiều Thị Thanh L, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số E N, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: bà Báo Thị Á, sinh năm 1975

Địa chỉ: thôn T, xã N, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Các đương sự, bà Kiều Thị Thanh L và bà Báo Thị Á cùng thống nhất thoả thuận các vấn đề sau:

- Bà Kiều Thị Thanh L và bà Báo Thị Á xác nhận có thoả thuận và ký kết Giấy thoả thuận đặt cọc ngày 19/9/2025. Bà Báo Thị Á xác nhận có nhận tiền cọc của bà Kiều Thị Thanh L theo Giấy thoả thuận đặt cọc ngày 19/9/2025, số tiền 250.000.000 đồng (bằng chữ: Hai trăm năm mươi triệu đồng).

- Bà Báo Thị Á đồng ý trả lại cho bà Kiều Thị Thanh L tiền đặt cọc theo Giấy thoả thuận đặt cọc ngày 19/9/2025, số tiền 250.000.000 đồng (bằng chữ: Hai trăm năm mươi triệu đồng) và đồng ý trả khoản tiền 10.000.000 đồng (bằng chữ: Mười triệu đồng) là tiền lãi của khoản tiền 250.000.000 đồng đặt cọc và 1.500.000 đồng (bằng chữ: Một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền gia hạn giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tổng cộng số tiền bà Báo Thị Á phải trả cho bà Kiều Thị Thanh L là 261.500.000 đồng (bằng chữ: Hai trăm sáu mươi một triệu năm trăm nghìn đồng). Bà Kiều Thị Thanh L đồng ý nhận lại tổng số tiền 261.500.000 đồng (bằng chữ: Hai trăm sáu mươi một triệu năm trăm nghìn đồng) từ bà Báo Thị Á. Vì vậy, bà Kiều Thị Thanh L và bà Báo Thị Á cùng thống nhất, bà Báo Thị Á có trách nhiệm trả lại cho bà Kiều Thị Thanh L tổng số tiền 261.500.000 đồng (bằng chữ: Hai trăm sáu mươi một triệu năm trăm nghìn đồng) trong vụ án này.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với

khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Bà Kiều Thị Thanh L đồng ý trả lại cho bà Báo Thị Á bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất AD 058037, sổ vào sổ H 00170 do UBND huyện N cấp ngày 10/01/2006 cấp cho bà Báo Thị Á khi bà Á thực hiện nghĩa vụ hoàn trả đủ cho bà L tổng số tiền 261.500.000 đồng (bằng chữ: Hai trăm sáu mươi một triệu năm trăm nghìn đồng) trong vụ án này.

- Bà Kiều Thị Thanh L và bà Báo Thị Á cùng thống nhất đồng ý chấm dứt thoả thuận theo Giấy thoả thuận đặt cọc ngày 19/9/2025 và cam kết không tranh chấp gì về Giấy thoả thuận đặt cọc ngày 19/9/20252 này nữa.

[2.2] Về án phí:

+ Bà Báo Thị Á đồng ý chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 6.537.500 đồng (bằng chữ: Sáu triệu năm trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với khoản nghĩa vụ phải thực hiện. Cách tính: $50\% \times 261.500.000 \text{ đồng} \times 5\%$.

+ Bà Kiều Thị Thanh L đồng ý chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng) đối với thoả thuận chấm dứt hợp đồng đặt cọc mà hai bên thoả thuận, được khấu trừ vào 12.000.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000938 ngày 02/02/2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh Khánh Hoà. Hoàn trả lại cho bà Kiều Thị Thanh L 11.850.000 đồng (bằng chữ: Mười một triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp còn dư.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 8 - Khánh Hoà;
- THADS tỉnh Khánh Hoà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tâm